

Số: /KH-UBND

Bình Ca, ngày tháng 4 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Bình Ca

Thực hiện Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4//2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15); Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban chỉ đạo tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ban hành kế hoạch tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là Quyết định số 5/QĐ-BCĐ); Công điện số 32/CĐ-TTg ngày 19/4/2026 của Thủ Tướng Chính phủ về việc tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 20/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Ủy ban nhân dân xã Bình Ca xây dựng kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Xác định nội dung các công việc, thời gian, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026, Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026, Công điện số 32/CĐ-TTg ngày 19/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

### 2. Yêu cầu

a) Kế hoạch phải bám sát Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo; tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

b) Phát huy vai trò chủ động, tích cực và trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, chỉ đạo trực tiếp và chịu trách nhiệm về kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi của cơ quan, đơn vị

mình; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữ các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

c) Bảo đảm việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

d) Huy động sự tham gia hiệu quả, thực chất của các cán bộ, công chức, trong quá trình tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật, ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI TỔNG RÀ SOÁT HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

Đối tượng, phạm vi tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật là toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã ban hành còn hiệu lực và các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến hết ngày 31 tháng 10 năm 2026, cụ thể gồm: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã; Quyết định của ủy ban nhân dân xã.

## **III. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**

**1. Tổ chức truyền thông, thông tin rộng rãi về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa, tình hình, kết quả tổng rà soát, giải pháp hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026, Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 trên các phương tiện truyền thông, cổng/trang thông tin điện tử, mạng xã hội**

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã, phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm dịch vụ công xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 4/2026 và trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu công việc.

- Sản phẩm: Nội dung thông tin về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa, tình hình, kết quả tổng rà soát, giải pháp hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được thể hiện với các hình thức phù hợp, đa dạng, phong phú.

**2. Tham dự tập huấn, hướng dẫn, trao đổi, cho ý kiến xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật**

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của công việc và chỉ đạo của cấp trên.

**3. Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tiếp tục chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật**

## **kip thời, đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật**

a) Triển khai, hướng dẫn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Phòng Văn hóa - xã hội xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Sản phẩm: Các văn bản triển khai, hướng dẫn.

b) Triển khai vận hành hệ thống thông tin, báo cáo trực tuyến hỗ trợ, phục vụ tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai.

c) Tiếp tục chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật tiếp tục được chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác.

## **4. Thực hiện rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương**

a) Thực hiện rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Đối tượng, phạm vi rà soát: Theo Mục II Kế hoạch này.

- Cơ quan thực hiện:

+ Các phòng chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân xã chủ trì thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật gửi Văn phòng HĐND và UBND xã trước ngày 10/6/2026.

+ Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật gửi Văn phòng HĐND và UBND xã trước ngày 25/8/2026.

- Sản phẩm: Kết quả tổng rà soát (bao gồm báo cáo và danh mục văn bản).

- Hình thức thực hiện: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các cuộc họp, văn bản lấy ý kiến tham gia và tài liệu liên quan trong quá trình thực hiện.

b) Đơn đốc, tổng hợp báo cáo sơ bộ, báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã báo cáo Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật - Sở Tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã: Trước ngày 25/6/2026.

+ Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã: Trước ngày 30/10/2026.

- Sản phẩm: Kết quả tổng rà soát (bao gồm báo cáo và danh mục văn bản).

- Hình thức thực hiện: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các cuộc họp, văn bản lấy ý kiến tham gia và tài liệu liên quan trong quá trình thực hiện.

## **5. Tổ chức đánh giá và xây dựng báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật**

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã; các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo hướng dẫn của các sở ngành cấp trên.

- Sản phẩm: Báo cáo đánh giá chuyên đề.

- Hình thức thực hiện: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các cuộc họp, báo cáo, văn bản hoặc hình thức phù hợp khác để đánh giá theo chuyên đề đối với kết quả tổng rà soát và đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật

## **6. Thông báo kết quả công bố kết quả tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL**

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo kết quả tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Sản phẩm: Văn bản thông báo.

## **7. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật**

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - xã hội xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của cấp trên.

- Sản phẩm: Hội nghị, báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí bổ sung trong kinh phí hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này và theo hướng dẫn của Sở Tài chính về kinh phí bảo đảm thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

2. Phòng Kinh tế hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán đồng thời thẩm định dự toán kinh phí, tham mưu ủy ban nhân dân xã cấp kinh phí thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật sau khi có hướng dẫn của Sở Tài chính.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các phòng chuyên môn, các cơ quan đơn vị có liên quan, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch này bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của kết quả tổng kết rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của đơn vị mình.

2. Giao Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì, làm đầu mối giúp ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ và báo cáo ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định./.

### **Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp;
- TTr Đảng ủy, TTr HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các ban Hội đồng nhân dân xã;
- Các Phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Chánh, phó CVP HĐND&UBND xã;
- Trang thông tin điện tử xã (đăng tải);
- Lưu: VT, VP (Tuyên).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lưu Thị Lan Hương**

